

DANH SÁCH SÁNG KIẾN
(Dự kiến trình Bộ trưởng xem xét, công nhận)

I. SÁNG KIẾN CẤP TOÀN QUỐC

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến
1	Ông Bùi Sỹ Dũng, Phó Vụ trưởng Vụ Chính sách và Pháp chế, Tổng cục Quản lý đất đai.	Đề xuất quy định về việc xử lý quyền sử dụng đất đang cho thuê, đang thế chấp khi Nhà nước thu hồi đất
2	Ông Bùi Vĩnh Kiên, Phó Tổng Cục trưởng, Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam.	Chỉ đạo, tham gia xây dựng và trình ban hành Nghị định số 67/2019/NĐ-CP ngày 31/7/2019 Quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương, Trưởng phòng Khoa học, Đào tạo, Hợp tác quốc tế và Tạp chí, Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ.	Nghiên cứu về Lý thuyết thế triều trên bề mặt vật lý Trái đất dưới sức hút của Mặt trăng và Mặt trời. Nghiên cứu về việc chuyển đổi độ cao trắc địa giữa các hệ triều, chuyển dị thường độ cao từ hệ không phụ thuộc triều về hệ triều 0 và tính chuyển đổi độ cao chuẩn giữa các hệ triều. Đánh giá kiểm tra mô hình trên các số liệu thực tế ở Việt Nam phục vụ việc xây dựng mô hình quasigeoid quốc gia trên vùng biển Việt Nam. Thuộc đề tài cấp nhà nước: “Nghiên cứu đánh giá các mặt chuẩn mực nước biển (mặt “0” độ sâu, trung bình và cao nhất) theo các phương pháp trắc địa, hải văn và kiến tạo hiện đại phục vụ xây dựng các công trình và quy hoạch đới bờ Việt Nam trong xu thế biến đổi khí hậu”.

II. SÁNG KIẾN CẤP BỘ

TT	Tác giả sáng kiến	Tên sáng kiến
1	Ông Trần Bình Trọng, Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ.	<p>1. Chủ trì xây dựng và hoàn thiện, vận hành Trang Thông tin điện tử Khoa học và công nghệ</p> <p>2. Chủ trì chỉ đạo xây dựng Quy chế Giải thưởng Khoa học và Công nghệ của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 2086/QĐ-BTNMT ngày 28 tháng 6 năm 2018</p>
2	Ông Hoàng Mạnh Cường, Phó Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ.	Chủ trì chỉ đạo xây dựng và trình Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành Thông tư số 18/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 10 năm 2019 quy định tiêu chí, chỉ số đánh giá chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về điều tra, thu thập thông tin xây dựng, điều chỉnh khung giá các loại đất.
3	Bà Nguyễn Thị Oanh Thơ, Chuyên viên Vụ Khoa học và Công nghệ.	Đề xuất quy trình 7 bước (7 Tiêu chí) đánh giá chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về điều tra, thu thập thông tin xây dựng, điều chỉnh khung giá các loại đất tại Thông tư số 18/2019/TT-BTNMT ngày 31 tháng 10 năm 2019 quy định tiêu chí, chỉ số đánh giá chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước về điều tra, thu thập thông tin xây dựng, điều chỉnh khung giá các loại đất.
4	Ông Phạm Tân Tuyên, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.	<p>1. Chỉ đạo xây dựng, trình ban hành văn bản hướng dẫn công tác đánh giá và phân loại công chức, viên chức năm 2019.</p> <p>2. Chỉ đạo xây dựng, trình ban Quy định số 77-QĐ/BCSĐTNMT ngày 28 tháng 6 năm 2019 về Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Cán sự đảng, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ, cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường của Ban Cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường .</p>

5	Ông Giang Đức Chung, Phó Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.	1. Đã chỉ đạo tổ chức kỳ thi nâng ngạch, thăng hạng cho công chức, viên chức hành chính năm 2019. 2. Đề xuất từ 28 chức danh và mã số các ngạch viên chức ngành tài nguyên và môi trường thành 18 chức danh nghề nghiệp, mã số và phân hạng viên chức tài nguyên và Môi trường.
6	Ông Chu Ngọc Kiên, Phó Trưởng phòng Công chức, viên chức và Chế độ chính sách, Vụ Tổ chức cán bộ.	Đề xuất xây dựng và cụ thể hóa các nội dung về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, cán bộ lãnh đạo chủ chốt tại Quy định số 77-QĐ/BCSĐTNTMT ngày 28 tháng 6 năm 2019 về Trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, trước hết là Ủy viên Ban Cán sự đảng, Ủy viên Ban Thường vụ, Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ Bộ, cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường của Ban Cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường.
7	Ông Nguyễn Hồng Quang, Phó Vụ trưởng Vụ Pháp chế.	Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu khoa học “Nghiên cứu, làm rõ cơ sở lý luận và thực tiễn về phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường”.
8	Ông Thân Văn Đón, Phó Trưởng ban Khoa học, Công nghệ và Hợp tác quốc tế, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.	Nghiên cứu xác định ngưỡng khai thác của tầng chứa nước khe nứt - lỗ hồng phun trào bazan thuộc đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ “Nghiên cứu xác định ngưỡng khai thác của tầng chứa nước khe nứt - lỗ hồng phun trào bazan, áp dụng cho cao nguyên Pleiku- Gia Lai”, mã số: TNMT.02.35.
9	Ông Hồ Văn Thủy, Chuyên viên Ban Quan trắc giám sát tài nguyên nước, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.	Đề xuất việc tích hợp dữ liệu mưa toàn cầu vào mô hình mã nguồn mở (mô hình HYPE) để dự báo nguồn nước mặt lưu vực sông với thời đoạn dự báo ngày, 10 ngày, tháng, mùa thuộc đề tài Nghiên cứu tích hợp mô hình mã nguồn mở với dữ liệu mưa toàn cầu để dự báo nguồn nước mặt lưu vực sông liên tỉnh, liên quốc gia. Áp dụng thử nghiệm tại lưu vực sông Srêpôk.
10	Ông Nguyễn Quang Huy, Phó Liên đoàn trưởng phụ trách, Liên đoàn Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước miền Trung, Trung tâm Quy hoạch và Điều tra tài nguyên nước quốc gia.	Đề xuất giải pháp thu gom nước mưa để bổ sung nhân tạo cho nước dưới đất qua hệ thống bồn thấm kết hợp lỗ khoan hấp thu nước nhằm giảm thiểu nguy cơ cạn kiệt cho tầng chứa nước bazan ở khu vực Buôn Ma Thuột.
11	Ông Lê Phú Hà, Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài	1. Chỉ đạo xây dựng Kiến trúc Chính phủ điện tử ngành tài nguyên và môi trường phiên bản 2.0.

	nguyên môi trường.	2. Chỉ đạo xây dựng Kế hoạch hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định 964/QĐ-BTNMT ngày 17 tháng 4 năm 2019.
12	Ông Trần Văn Đoài, Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	Đề xuất và tổ chức xây dựng Quy trình duy trì, vận hành hệ thống phân cứng công nghệ thông tin và Quy trình duy trì, vận hành phần mềm hệ thống được quy định tại Mục II,III của Chương III Thông tư số 20/2019/TT-BTNMT ngày 18/12/2019.
13	Ông Nguyễn Bảo Trung, Phó Cục trưởng Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	Chỉ đạo xây dựng Thông tư số 20/2019/TT-BTNMT ngày 18/12/2019 ban hành quy trình kỹ thuật xây dựng, duy trì, vận hành hệ thống thông tin ngành tài nguyên và môi trường.
14	Ông Khuất Hoàng Kiên, Phó Cục trưởng, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	1. Chỉ đạo xây dựng Quy chế quản lý và hoạt động thư viện Bộ Tài nguyên và Môi trường tại Quyết định số 2350/QĐ-BTNMT ngày 11/9/2019. 2. Chỉ đạo xây dựng Quy chế cập nhật cơ sở dữ liệu của Bộ Tài nguyên và Môi trường vào Hệ tri thức Việt số hóa tại Quyết định 3166/QĐ-BTNMT ngày 12/12/2019.
15	Ông Phạm Minh Trường, Viên chức Trung tâm Công nghệ phần mềm và GIS, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	Chủ trì xây dựng phần mềm hệ thống thông tin quản lý cơ sở dữ liệu kế hoạch tài chính của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
16	Bà Đặng Thị Thu Trang, Viên chức Trung tâm Công nghệ phần mềm và GIS, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	Đề xuất xây dựng một số nội dung trong sổ tay hướng dẫn sử dụng và bộ thư viện lập trình (API) thuộc nhiệm vụ “Nghiên cứu áp dụng các chuẩn an toàn, bảo vệ thông tin cho các ứng dụng web, dịch vụ công của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
17	Ông Hoàng Hồng Nghĩa, Phó Trưởng phòng Hệ thống thông tin, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	Đề xuất nội dung xây dựng Kế hoạch hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025 được ban hành tại Quyết định số 964/QĐ-BTNMT ngày 17 tháng 4 năm 2019 ban hành Kế hoạch hành động của Bộ Tài nguyên và Môi trường thực hiện.

18	Ông Vũ Anh Tú, Chuyên viên Phòng Hệ thống thông tin, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	Đề xuất xây dựng một số hợp phần trong Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản 2.0.
19	Ông Bùi Văn Sinh, Trưởng phòng Phát triển ứng dụng, Trung tâm Cơ sở hạ tầng CNTT, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	<p>1. Đề xuất giải pháp xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ Bộ Tài nguyên và Môi trường thuộc Đề tài “Nghiên cứu xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu chuyên gia khoa học và công nghệ Bộ Tài nguyên và Môi trường”.</p> <p>2. Chủ trì xây dựng hệ thống giải đáp cơ chế, chính sách ngành Tài nguyên và Môi trường thuộc hạng mục “Xây dựng hệ thống trao đổi trực tuyến” của dự án “Ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước khối cơ quan Bộ Tài nguyên và Môi trường”.</p>
20	Bà Lê Thị Huệ, Quyền Chi cục trưởng Chi cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu Tài nguyên môi trường phía Nam, Cục Công nghệ thông tin và Dữ liệu tài nguyên môi trường.	Đề xuất các Hình thức thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường và quy định về Thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường của các tổ chức, cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 6 và Điều 12 của Thông tư số 32/2018/TT-BTNMT ban hành ngày 26 tháng 12 năm 2018 Quy định thu thập thông tin, dữ liệu tài nguyên và môi trường phục vụ lưu trữ, bảo quản, công bố, cung cấp và sử dụng.
21	Ông Hoàng Ngọc Lâm, Cục trưởng Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.	Chủ trì nghiên cứu, lập, trình phê duyệt Đề án “Xây dựng và hoàn thiện cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia” Quyết định số 40/2020/QĐ-TTg ngày 09 tháng 1 năm 2020.
22	Ông Bùi Đăng Quang, Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.	Chủ trì xây dựng ngân hàng câu hỏi phần “Kiểm tra chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ” phục vụ sát hạch xét cấp chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ.

23	Bà Bùi Thị Xuân Hồng, Phó Trưởng phòng Công nghệ đo đạc, bản đồ và thông tin địa lý, Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam.	Nghiên cứu đề xuất mô hình cấu trúc, nội dung cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỷ lệ 1:2.000 và 1:5.000 và nội dung bản đồ địa hình quốc gia tỷ lệ 1:2.000, 1:5.000 để xây dựng Thông tư Số 19/2019/TT-BTNMT ngày 08/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và môi trường quy định kỹ thuật về nội dung và ký hiệu bản đồ địa hình quốc gia tỉ lệ 1:2.000, 1:5.000 và Thông tư số 23/2019/TT-BTNMT ngày 25/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và môi trường quy định kỹ thuật về mô hình cấu trúc và nội dung cơ sở dữ liệu nền địa lý quốc gia tỉ lệ 1:2.000, 1:5.000.
24	Ông Tăng Thế Cường, Cục trưởng Cục Biến đổi khí hậu.	Tham mưu, đề xuất xây dựng Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 120/NQ-CP của Chính phủ về phát triển bền vững đồng bằng sông Cửu Long thích ứng với biến đổi khí hậu.
25	Ông Hoàng Văn Bảy, Cục trưởng Cục Quản lý tài nguyên nước.	<p>1. Đề xuất mức thu, phương pháp tính tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước tại Chương II, Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước.</p> <p>2. Xây dựng hoàn thiện các nội dung liên quan đến bảo vệ lòng bờ, bãi sông (quy định tại chương III Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2020 quy định quản lý cát, sỏi lòng sông và bảo vệ lòng, bờ, bãi sông.</p>
26	Ông Nguyễn Văn Đức, Giám đốc Trung tâm Thẩm định và Kiểm định tài nguyên nước, Cục Quản lý tài nguyên nước.	<p>1. Đề xuất điều chỉnh Quy trình vận hành liên hồ chứa trên lưu vực sông Cả được ban hành tại Quyết định số 1605/QĐ-TTg ngày 13/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>2. Lập nhiệm vụ quy hoạch tài nguyên nước thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt tại Quyết định số 1748/QĐ-TTG ngày 4/12/2019.</p>
27	Ông Nguyễn Quốc Khánh, Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia.	Chỉ đạo xây dựng Thông tư số 07/2019/TT-BTNMT ngày 05 tháng 07 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế kỹ thuật đo không chế ảnh viễn thám.
28	Ông Trần Tuấn Ngọc, Phó Cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia	<p>1. Đề xuất nội dung xây dựng các đơn giá định mức công lao động làm cơ sở hoàn thiện lập dự toán và phân bổ ngân sách nhà nước cũng như thanh quyết toán vận hành trạm thu dữ liệu viễn thám thuộc Thông tư số 07/2019/TT-BTNMT ngày 05 tháng 7 năm 2019, Ban hành định mức kinh tế kỹ thuật đo không chế ảnh viễn thám.</p> <p>2. Đề xuất nội dung Giao nộp siêu dữ liệu viễn thám được quy định tại Điều 1, Phần II Định mức kinh tế - kỹ thuật công bố siêu dữ liệu viễn thám quốc gia, Thông tư số 09/2019/TT-BTNMT ngày 05 tháng 7 năm 2019, Công bố siêu dữ liệu viễn thám quốc gia.</p>

29	Ông Lê Quốc Hưng, Phó cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia.	Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu KH&CN cấp Nhà nước thuộc Chương trình Vũ trụ “Nghiên cứu phương pháp xử lý nâng cao chất lượng ảnh vệ tinh VNREDSat-1”.
30	Ông Chu Hải Tùng, Phó cục trưởng Cục Viễn thám quốc gia.	Đề xuất nội dung quy định định hướng, làm chủ công nghệ chế tạo vệ tinh viễn thám, hệ thống trạm thu nhận, xử lý dữ liệu viễn thám, trạm điều khiển vệ tinh viễn thám, hệ thống chụp ảnh bề mặt trái đất từ các thiết bị bay không người lái, kính khí cầu và Nhiệm vụ giải pháp của Chiến lược phát triển viễn thám quốc gia đến năm 2030 tầm nhìn năm 2040 Được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 01 tháng 02 năm 2019.
31	Ông Lê Minh Quang, Chánh văn phòng, Cục Viễn thám Quốc gia.	Đề xuất, xây dựng khung pháp lý quản lý nhà nước về viễn thám thuộc nhiệm vụ “Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn đề xuất khung pháp lý về quản lý hoạt động viễn thám.
32	Ông Trần Tuấn Đạt, Trưởng phòng Quản lý hoạt động viễn thám, Cục Viễn thám quốc gia.	Đề xuất nội dung quy định Vận hành, bảo trì công trình hạ tầng thu nhận dữ liệu ảnh viễn thám và Hành lang bảo vệ công trình hạ tầng thu nhận dữ liệu ảnh viễn thám tại Điều 10, 12 của Nghị định về hoạt động viễn thám số 03/2019/NĐ-CP ngày 04 tháng 01 năm 2019.
33	Ông Nguyễn Văn Hùng, Trưởng phòng Cơ sở hạ tầng viễn thám, Cục Viễn thám quốc gia.	1. Đề xuất nội dung các bước công việc Khảo sát, xây dựng nội dung định mức lao động, tổng hợp nguyên vật liệu, dụng cụ và tính đơn giá của định mức tại Thông tư số 09/2019/TT-BTNMT ngày 05/7/2019 ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật Công bố siêu dữ liệu viễn thám quốc gia.
2. Đề xuất nội dung các bước công việc trong Thông tư Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật Đo không chế ảnh viễn thám quy định tại Thông tư số 07/2019/TT-BTNMT ngày 05/7/2019 ban hành định mức kinh tế - kỹ thuật Đo không chế ảnh viễn thám.		
34	Bà Phạm Thị Hà Giang, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Cục Viễn thám quốc gia.	Đề xuất nội dung về Định mức kinh tế kỹ thuật quy định Phần II của Thông tư số 12/2019/TT-BTNMT ngày 05 tháng 08 năm 2019 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành định mức kinh tế kỹ thuật vận hành trạm thu dữ liệu viễn thám.
35	Ông Lê Hồng Sơn, Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng sản phẩm viễn thám, Cục Viễn thám quốc gia	Chủ nhiệm đề tài cấp Bộ “Nghiên cứu khả năng ứng dụng kết hợp ảnh viễn thám và ảnh chụp từ thiết bị bay không người lái phục vụ công tác kiểm kê đất bãi bồi ven biển”. Số đăng ký: 2019-04-3338/KQNC

36	Ông Nguyễn Mạnh Thường, Chuyên viên chính Cục Quy hoạch đất đai, Tổng cục Quản lý đất đai.	Đề xuất Quy trình lập phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai cấp tỉnh trong quy hoạch tỉnh.
37	Ông Phạm Ngô Hiếu, Cục trưởng, Cục Đăng ký đất đai, Tổng cục Quản lý đất đai.	Đề xuất giải pháp đảm bảo nguyên tắc công bằng giữa đồng bào dân tộc Mông và đồng bào các dân tộc thiểu số khác trong thực hiện chính sách dân tộc thiểu số.
38	Ông Nguyễn Xuân Kha, Phó Giám đốc phụ trách Chi nhánh Trung tâm Dữ liệu và Thông tin đất đai, Cục Đăng ký đất đai, Tổng cục Quản lý đất đai.	Giải pháp xây dựng công thông tin kết nối, trao đổi thông tin trên nền tảng công nghệ Webservices trong việc liên thông, kết nối giữa hai phần mềm Một cửa điện tử và phần mềm quản lý đất đai ViLIS trên địa bàn TP. Hồ Chí Minh.
39	Ông Tạ Đình Thi, Tổng cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.	Chỉ đạo xây dựng Quyết định thành lập Ủy ban chỉ đạo quốc gia về thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.
40	Nhóm tác giả: 1. Bà Phạm Thu Hằng, Phó Tổng Cục trưởng Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam. 2. Ông Nguyễn Đăng Lộc, Phó Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.	Chỉ đạo, xây dựng Đề án tăng cường năng lực và hiện đại hóa cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ quản lý tài nguyên, môi trường biển, hải đảo đến năm 2030.
41	Ông Lê Xuân Tùng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng cục Biển và Hải đảo Việt Nam.	Tham mưu xây dựng nội dung thành lập Ủy ban chỉ đạo quốc gia về thực hiện Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 do Thủ tướng Chính phủ đứng đầu.
42	Ông Trần Hồng Thái, Tổng Cục trưởng Tổng cục Khí tượng Thủy văn.	Chủ trì chỉ đạo triển khai xây dựng “Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai, đặc biệt là các thiên tai liên quan đến bão, nước dâng do bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn.”
43	Bà Đặng Thanh Mai, Vụ trưởng Vụ Quản lý dự báo KTTV, Tổng cục Khí tượng Thủy văn.	Thực hiện xây dựng “Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình cập nhật phân vùng rủi ro thiên tai, lập bản đồ cảnh báo thiên tai, đặc biệt là các thiên tai liên quan đến bão, nước dâng do bão, lũ, lũ quét, sạt lở đất, hạn hán, xâm nhập mặn.”

44	Ông Dương Văn Khánh, Giám đốc Trung tâm Quan trắc KTTV, Tổng cục Khí tượng Thủy văn.	Chủ nhiệm Đề tài NCKHCN cấp Bộ “Nghiên cứu, xây dựng giải pháp tự động hóa quản lý hoạt động nghiệp vụ trạm khí tượng thủy văn và truyền tin theo thời gian thực từ các trạm KTTV truyền thống”
45	Ông Hoàng Phúc Lâm, Phó Giám đốc Trung tâm Dự báo KTTV quốc gia, Tổng cục Khí tượng Thủy văn.	Xây dựng Công cụ hỗ trợ thực hiện dự báo thời tiết địa điểm đến 10 ngày cho hệ thống dự báo khí tượng thủy văn quốc gia.
46	Ông Nguyễn Xuân Tiến, Phó Giám đốc Đài KTTV khu vực Bắc Trung Bộ, Tổng cục Khí tượng Thủy văn.	Nghiên cứu phát triển “Xây dựng công nghệ dự báo lũ và tính toán tối ưu xả lũ cho hệ thống hồ chứa ở vùng sông không ảnh hưởng triều.
47	Ông Lê Đức Cường, Phó Giám đốc Đài KTTV khu vực Bắc Trung Bộ, Tổng cục Khí tượng Thủy văn.	Chủ nhiệm Đề tài NCKHCN cấp Bộ “Nghiên cứu sử dụng số liệu ra đa để cảnh báo/ dự báo bão kèm mưa lớn, phục vụ xây dựng cấp độ rủi ro thiên tai cho khu vực Bắc Trung Bộ”
48	Ông Đặng Văn Dũng, Giám đốc Đài KTTV khu vực Nam Trung Bộ, Tổng cục Khí tượng Thủy văn.	Chủ nhiệm Đề tài NCKHCN cấp Bộ “Nghiên cứu xây dựng hệ thống nghiệp vụ dự báo cảnh báo xâm nhập mặn vùng đồng bằng sông Cửu Long”
49	Ông Võ Văn Kiệt, Phó Giám đốc Đài KTTV khu vực Nam Trung Bộ, Tổng cục Khí tượng Thủy văn.	Chủ nhiệm Đề tài NCKHCN cấp Tỉnh “Nghiên cứu xây dựng hệ thống cảnh báo, dự báo chi tiết theo cấp độ rủi ro thiên tai do bão, mưa lớn, lũ lụt, nắng nóng, hạn hán đến cấp xã (vùng), huyện thuộc tỉnh Ninh
50	Ông Nguyễn Hưng Thịnh, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường.	Chỉ đạo sửa đổi, bổ sung quy định một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

51	<p>Nhóm tác giả: 1. Ông Hoàng Văn Thúc, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường. 2. Ông Nguyễn Thượng Hiền, Phó Tổng cục trưởng Tổng cục Môi trường.</p>	<p>Xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định số 82/2019/NĐ-CP quy định về việc nhập khẩu, phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng.</p>
52	<p>Nhóm tác giả: 1. Bà Hoàng Thị Thanh Nhân, Phó Cục trưởng Cục Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, Tổng cục Môi trường. 2. Ông Trần Ngọc Cường, Trưởng phòng Sinh thái và cảnh quan thiên nhiên, Cục Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, Tổng cục Môi trường. 3. Bà Trần Thị Kim Tĩnh, Phó trưởng phòng Sinh thái và cảnh quan thiên nhiên, Cục Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, Tổng cục Môi trường. 4. Bà Đàm Thị Quỳnh Nga, Chuyên viên phòng Sinh thái và cảnh quan thiên nhiên, Cục Bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học, Tổng cục Môi trường.</p>	<p>Xây dựng và trình Chính phủ ban hành Nghị định số 66/2019/NĐ-CP ngày 29 tháng 7 năm 2019 về bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước.</p>
53	<p>Bà Nguyễn Hồng Phượng, Phó Chánh Văn phòng Thường trực Ủy ban sông Mê Công Việt Nam.</p>	<p>Xây dựng giải pháp trong chỉ đạo và thực hiện Dự án “Quản lý tổng hợp Tài nguyên nước Mê Công”.</p>
54	<p>Bà Huỳnh Thị Lan Hương, Phó Viện trưởng Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu.</p>	<p>Chủ trì tổ chức thực hiện các nội dung của Dự án “Điều chỉnh, bổ sung mực nước trung ứng các cấp báo động lũ trên các sông thuộc phạm vi cả nước”</p>
55	<p>Ông Nguyễn Văn Hồng, Phó Phân viện trưởng, Phân viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu, Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu.</p>	<p>Nghiên cứu tính toán sạt lở khu vực cửa sông Cỏ Chiên, tỉnh Trà Vinh</p>

56	Ông Trần Trung Thành, Trưởng Phòng Kế hoạch – Tài chính, Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu.	Xây dựng nội dung “Xác định mối quan hệ giữa mức độ tác động của lũ và ngập đến dân cư, cơ sở hạ tầng của các tỉnh vùng hạ lưu sông Hồng” của Dự án: “Điều chỉnh, bổ sung mực nước tương ứng các cấp báo động lũ trên các sông thuộc phạm vi cả nước”.
57	Ông Lê Anh Dũng, Nguyên Viện trưởng Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ.	Tổ trưởng tổ soạn thảo Thông tư số 17/2019/Tt-BTNMT ban hành ngày 30/9/2019 “Quy định kỹ thuật thành lập mô hình số độ cao bằng công nghệ quét LIDAR mặt đất trên trạm cố định”.
58	Ông Nguyễn Phi Sơn, Viện trưởng Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ.	Đề xuất xây dựng nội dung Cơ sở toán học, Quy định về độ chính xác của mô hình số độ cao và Quy trình thành lập mô hình số độ cao bằng công nghệ quét LiDAR mặt đất trên trạm cố định (thuộc Điều 4, Điều 5 và Điều 6) tại Thông tư 17/2019/TT-BTNMT ngày 30 tháng 9 năm 2019 Quy định kỹ thuật thành lập mô hình số độ cao bằng công nghệ quét lidar mặt đất trên trạm cố định.
59	Bà Nguyễn Thị Thanh Hương, Trưởng phòng Khoa học, Đào tạo, Hợp tác quốc tế và Tạp chí, Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ.	Chủ nhiệm đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ “Nghiên cứu phương pháp xử lý dữ liệu đo GPS/GLONASS cạnh ngắn”.
60	Bà Đỗ Thị Hoài, Giám đốc Trung tâm Triển khai Công nghệ Đo đạc và Bản đồ, Viện Khoa học Đo đạc và Bản đồ.	Nghiên cứu phương pháp giám sát thay đổi lớp phủ khu vực vườn quốc gia U Minh Thượng từ tư liệu Sentinel-1 đa thời gian. (Monitoring Land-Cover Changes Using Multi-Temporal Sentinel-1 Data in U Minh Thuong.)
61	Ông Huỳnh Thiên Tài, Trưởng phòng Thí nghiệm Hóa Lý, khoa Khoa học đại cương, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh.	Chủ nhiệm đề tài nghiên cứu “Nghiên cứu tổng hợp vật liệu nano mới Ir-doped TiO ₂ làm chất nền cho xúc tác Platin (Pt) ứng dụng trong pin nhiên liệu”
62	Bà Hồ Thị Thanh Vân, Trưởng phòng Khoa học công nghệ và Quan hệ đối ngoại, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh.	Nghiên cứu tổng hợp xúc tác nano hợp kim Pt-Mo trên vật liệu nano Ti _{0,8} W _{0,2} O ₂ để nâng cao khả năng chịu đầu độc CO và giảm giá thành trong pin nhiên liệu sử dụng trực tiếp methanol - một dạng năng lượng tái tạo.

63	Bà Bùi Phương Linh, Trưởng phòng thí nghiệm, khoa Môi trường, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Thành phố Hồ Chí Minh.	Chủ biên giáo trình Phương pháp phân tích các thông số quan trắc môi trường.
64	Ông Phạm Quý Nhân, Phó Hiệu trưởng, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	<p>1. Chủ biên sách chuyên khảo “Định hướng quy hoạch không gian biển Phú Quốc - Côn Đảo phục vụ phát triển bền vững”</p> <p>2. Chủ biên sách chuyên khảo “Các phương pháp đánh giá khả năng tự bảo vệ nước dưới đất”.</p> <p>3. Chủ biên Giáo trình “Ứng phó với biến đổi khí hậu trong lĩnh vực Tài nguyên nước”.</p>
65	Ông Nguyễn Ngọc Thanh, Nguyên Hiệu trưởng, Giảng viên cao cấp, Khoa Lý luận chính trị, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	<p>1. Chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Nhà nước: “Lượng giá kinh tế do biến đổi khí hậu đối với thủy sản miền Bắc và đề xuất giải pháp giảm thiểu thiệt hại do biến đổi khí hậu” thuộc Chương trình “Khoa học và công nghệ phục vụ Chương trình mục tiêu quốc gia ứng phó với biến đổi khí hậu.</p> <p>2. Chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia “Nghiên cứu cơ sở khoa học và thực tiễn để xây dựng định hướng quy hoạch phát triển bền vững các tiểu vùng Tây Bắc” thuộc “Chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm cấp nhà nước giai đoạn 2013-2018 “Khoa học và công nghệ phục vụ phát triển bền vững vùng Tây Bắc”.</p>
66	Bà Trịnh Thị Thủy, Phó Trưởng Bộ môn Độc học, Khoa Môi trường, Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội.	Chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ: “Nghiên cứu ảnh hưởng của hiện tượng nghịch nhiệt đến chất lượng môi trường không khí tại Thủ đô Hà Nội và một số tỉnh lân cận”.
67	Ông Nguyễn Việt Hùng, Chi cục trưởng, Chi cục Bảo vệ Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thừa Thiên Huế.	Tham gia thực hiện nhiệm vụ Khoa học và công nghệ cấp tỉnh: “Nghiên cứu đánh giá nguy cơ sụt đất khu vực trung tâm huyện Nam Đông và đề xuất các giải pháp phòng tránh”.
68	Ông Đào Trọng Quy, Tỉnh ủy viên, Bí thư Đảng ủy, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.	Xây dựng phần mềm bồi thường, giải phóng mặt bằng các dự án do Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hóa thực hiện.

69	Ông Lưu Trọng Quang, Phó Bí thư Đảng ủy, Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Thanh Hóa.	Quy định trách nhiệm của Chủ tịch UBND cấp huyện, cấp xã, Giám đốc các Sở, ngành, Chủ đầu tư trong công tác giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
70	Bà Tô Thị Bích Nga, Phó Giám đốc Phụ trách Xí nghiệp Đo vẽ Ảnh số và Địa tin học, Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường miền Nam.	Xây dựng công cụ chuyển đổi dữ liệu nền địa lý gốc sang bản đồ địa hình theo quy định của Bộ Tài nguyên và Môi trường.
71	Bà Nguyễn Thị Tuyết, Phó Trưởng phòng Tài chính kế toán, Công ty TNHH MTV Tài nguyên và Môi trường miền Nam.	Nâng cấp kế toán tiền lương và tính giá thành của phần mềm kế toán Công ty Tài nguyên và Môi trường miền Nam.